

Bản án số: 34/2018/DS-ST  
Ngày: 27/9/2018  
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*  
Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Dân sự thụ lý số 562/2017/TLST-DS ngày 14/12/2017 về việc “**Tranh chấp hợp đồng tín dụng**”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐST-DS ngày 22/8/2018 giữa các đương sự sau:

*- Nguyên đơn:* **Ngân hàng C**

*Địa chỉ:* CC 5 Bán đảo Đ, QuậnM, thành phố N.

Đại diện theo ủy quyền:

Ông **Hồ Đắc T** (theo giấy ủy quyền số 161/NHCS-UQ ngày 05/02/2018)

Địa chỉ liên hệ: 195 đường T, thành phố T.

Có mặt.

*- Bị đơn:* Ông **Trương Đức M** - Sinh năm 1975

Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, đường T, thành phố T

Chỗ ở: Tổ 3 đường T, thành phố T. (Vắng mặt)

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Lê Thị Kim H**

Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, đường T, thành phố T.

Chỗ ở: Tổ 3 đường T, thành phố T. (Vắng mặt)

2/ Ông **Trương Văn L**

Địa chỉ: Tổ 1, đường T, thành phố T. (Vắng mặt)

3/ Bà **Mai Thị L**

Địa chỉ: Tổ 1, đường T, thành phố T. (Vắng mặt)

4/ Bà **Trương Thị Mỹ L**

Địa chỉ: Tổ 1, đường T, thành phố T. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên toà sơ thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng C là ông Hồ Đắc T trình bày:*

Ngày 13/6/2014 Ngân hàng C cho ông Trương Đức M vay số tiền 20.000.000đ theo trưng trình cho vay hộ nghèo, lãi suất 0,78%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 1,014%/tháng, kỳ hạn trả nợ 12 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/6/2017. Ông M đã nhận 20.000.000đ theo phiếu giải ngân ngày 13/6/2014. Tuy nhiên từ ngày vay đến nay ông M chỉ mới trả được 1.000.000đ, sau đó ông M không trả nợ theo cam kết, ngân hàng đã nhiều lần đôn thúc nhắc nhở nhưng ông M vẫn không thực hiện. Toàn bộ số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trương Đức M thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 27.175.905đ (bao gồm tiền gốc là 20.000.000đ, tiền lãi là 7.175.905đ) tính đến ngày 27/9/2018 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 28/9/2018 theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Trương Đức M hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C.

*\* Bị đơn ông Trương Đức M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim H , ông Trương Văn L, bà Mai Thị L và bà Trương Thị Mỹ L đã được Toà án tiến hành thủ tục niêm yết hợp lệ nhưng vẫn không đến Toà nên Toà án không thể tiến hành lấy lời khai và hoà giải được.*

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 27.175.905đ (bao gồm tiền gốc là 20.000.000đ, tiền lãi là 7.175.905đ) tính đến ngày 27/9/2018 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 28/9/2018 cho đến khi ông M thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*\* Về thủ tục tố tụng:*

Việc Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu ông Trương Đức M trả số tiền đã vay và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đây là tranh chấp về dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Toà án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Trương Đức M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim H , ông Trương Văn L, bà Mai Thị L và bà Trương Thị Mỹ L nhưng ông M, bà H, ông L, bà L và bà L không tham gia các buổi hoà giải và nhiều lần vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn ông Trương Đức M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim H , ông Trương Văn L, bà Mai Thị L

và bà Trương Thị Mỹ L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

\* Về nội dung:

Ngày 13/6/2014 Ngân hàng C cho ông Trương Đức M vay số tiền 20.000.000đ theo trương trình cho vay hộ nghèo, lãi suất 0,78%/tháng, lãi suất nợ quá hạn là 1,014%/tháng, kỳ hạn trả nợ 12 tháng/lần, hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/6/2017, mục đích vay để đánh bắt hải sản.

Ông M đã nhận 20.000.000đ theo phiếu giải ngân ngày 13/6/2014. Tuy nhiên từ ngày vay đến nay ông M chỉ mới trả được 1.000.000đ, sau đó ông M không trả nợ theo cam kết, ngân hàng đã nhiều lần đôn thúc nhắc nhở nhưng ông M vẫn không thực hiện. Toàn bộ số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trương Đức M thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 27.175.905đ (bao gồm tiền gốc là 20.000.000đ, tiền lãi là 7.175.905đ) tính đến ngày 27/9/2018 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 28/9/2018 theo thoả thuận của hợp đồng tín dụng cho đến khi ông Trương Đức M hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng C.

Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Trương Đức M thanh toán cho Ngân hàng C số tiền 27.175.905đ (bao gồm tiền gốc là 20.000.000đ, tiền lãi là 7.175.905đ) tính đến ngày 27/9/2018 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 28/9/2018 là có căn cứ, phù hợp với thoả thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

*Về án phí:* Bị đơn ông Trương Đức M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.359.000đ (tính tròn).

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 302, Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

Ông Trương Đức M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C số tiền cả gốc và lãi 27.175.905đ (bao gồm tiền gốc là 20.000.000đ, tiền lãi là 7.175.905đ) tính đến ngày 27/9/2018 và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 28/9/2018 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo phiếu giải ngân giữa Ngân hàng C với ông Trương Đức M.

2. Về án phí: Ông Trương Đức M phải nộp 1.359.000đ (tính tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

\* *Quy định chung:* Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.T;
- Chi cục thi hành án Dân sự Tp.T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Đào Dương Thị Phương Dung**